

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP 9 THÁNG ĐẦU NĂM CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Trong 9 tháng đầu năm 2025, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hà Nội, ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2025.

Tốc độ tăng trưởng (GRDP) ngành nông nghiệp 9 tháng đầu năm ước tính tăng 3,43% so với cùng kỳ năm 2024 (quý I tăng 3,34%; quý II tăng 3,18%; quý III tăng 3,89%), đóng góp 0,07 điểm % vào mức tăng GRDP chung của Thành phố. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản 9 tháng năm 2025 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 32.651 tỷ đồng, tăng 3,44% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, Giá trị sản xuất nông nghiệp 29.881 tỷ đồng, tăng 3,42 %; Lâm nghiệp 63 tỷ đồng, giảm 3,64 %; thủy sản 2.707 tỷ đồng, tăng 3,83 % so cùng kỳ năm trước. Kết quả cụ thể trên một số lĩnh vực như sau:

1. Công tác trồng trọt

Tính chung 9 tháng năm 2025, toàn Thành phố gieo trồng được 219,5 nghìn ha cây hàng năm, bằng 98,8% cùng kỳ năm trước. Trong đó: Diện tích gieo trồng lúa 149,5 nghìn ha, bằng 97,8%; ngô 11,2 nghìn ha, bằng 92,6%; khoai lang 1,4 nghìn ha, tăng 3,6%; đậu tương 1,2 nghìn ha, bằng 99,9%; lạc 1,9 nghìn ha, bằng 94,2%; rau 34,7 nghìn ha, tăng 2,2%; đậu các loại 465 ha, bằng 81,3%.

2. Chăn nuôi, thú y

a) Chăn nuôi

Chăn nuôi gia súc, gia cầm 9 tháng năm nay nhìn chung ổn định. Chăn nuôi bò sữa phát triển với quy mô mở rộng, nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu thu mua sữa và chế biến sản phẩm của các doanh nghiệp; nhiều cơ sở chăn nuôi bò thịt cũng đang dần chuyển đổi đưa giống bò nhập ngoại có năng suất cao, chất lượng tốt thay thế giống bò truyền thống năng suất thấp. Tính đến cuối tháng 9/2025, đàn trâu trên địa bàn có 28,9 nghìn con, giảm 0,2% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò 116 nghìn con, giảm 4,9%; đàn lợn (không bao gồm lợn sữa) 1,25 triệu con, giảm 4,1%; đàn gia cầm 37,9 triệu con, tăng 1%

(trong đó đàn gà 28,8 triệu con, tăng 0,9%). Tính chung 9 tháng năm 2025, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 1,6 nghìn tấn, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước; thịt bò 7,7 nghìn tấn, giảm 2%; thịt lợn 199,9 nghìn tấn, tăng 2,6%; thịt gia cầm 130,1 nghìn tấn, tăng 3,5%; trứng gia cầm 2.281 triệu quả, tăng 3,2%; sản lượng sữa bò tươi đạt 47,8 nghìn tấn, tăng 12,7%.

Về hệ thống cơ sở chăn nuôi, trên địa bàn Thành phố hiện có: 89 trang trại quy mô lớn, 1.775 trang trại quy mô vừa, 5.048 trang trại quy mô nhỏ và 126.253 hộ chăn nuôi. Song song với đó, hoạt động sản xuất - kinh doanh thức ăn chăn nuôi cũng được duy trì với 851 cơ sở, bao gồm 25 cơ sở sản xuất và 826 cơ sở kinh doanh. Trong số này, 621 cơ sở đã có đăng ký kinh doanh.

b) Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm

Trong 9 tháng đầu năm 2025, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm của Thành phố cơ bản được kiểm soát. Các bệnh như tai xanh, lở mồm long móng, viêm da nổi cục trâu bò và cúm gia cầm vẫn xuất hiện nhưng ở mức rải rác, không gây bùng phát diện rộng.

Đáng chú ý, dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục là thách thức lớn đối với ngành chăn nuôi. 9 tháng đầu năm, dịch đã xảy ra tại 1.006 hộ thuộc 254 thôn, 37 xã/phường, buộc phải tiêu hủy 23.825 con lợn với tổng trọng lượng 1.490.799 kg. Hiện vẫn còn 28 xã/phường chưa qua 21 ngày dịch bệnh; đặc biệt, tại Quốc Oai, Sơn Tây và Cổ Đô, dịch đã tái phát lần thứ 2.

Đối với bệnh dại, lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 9, Thành phố ghi nhận 04 ổ dịch tại 04 hộ thuộc 04 xã/phường, với 04 con chó bị tiêu hủy. Đến ngày 12/8/2025, ổ dịch cuối cùng đã qua 21 ngày mà không phát sinh ca bệnh mới, cho thấy dịch bệnh đã được khống chế.

3. Tình hình nuôi trồng và khai thác thủy sản

Về cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sinh vật cảnh: Trên địa bàn Thành phố hiện có 114 cơ sở. Trong đó, 01 cơ sở được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh bởi Thành phố; 47 cơ sở được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh bởi các địa

phương; còn lại 66 cơ sở hoạt động nhưng chưa có giấy phép kinh doanh.

Về cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản: Toàn Thành phố có 17 cơ sở, trong đó 05 cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo quy định.

Về sản lượng thủy sản: 9 tháng năm 2025, tổng sản lượng thủy sản đạt 96 nghìn tấn, tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thủy sản nuôi trồng 94,7 nghìn tấn, tăng 4%; thủy sản khai thác 1,3 nghìn tấn, tăng 0,1%.

4. Lâm nghiệp, kiểm lâm

a) Công tác quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên

Đã cấp 33 mã số cơ sở nuôi, trồng động vật và thực vật rừng theo Thông tư số 27/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong đó có 31 mã cấp mới, 02 mã cấp bổ sung.

Tình hình phòng, chữa cháy rừng: Tính chung 9 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn Thành phố đã xảy ra 11 vụ (10 vụ cháy rừng, 01 vụ cháy ngoài đất có rừng), với tổng diện tích bị ảnh hưởng 4,496 ha. Các vụ cháy chủ yếu thiêu hủy thảm thực bì, không gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng; được phát hiện, huy động lực lượng xử lý kịp thời, không để lan rộng.

Tình hình vi phạm lâm nghiệp: Trong 9 tháng đầu năm, xảy ra 176 vụ vi phạm khai thác rừng, san gạt, xây dựng công trình trái phép trên đất lâm nghiệp, tập trung nhiều tại các xã Kim Anh, Trung Giã, Hương Sơn.

b) Công tác sử dụng và phát triển rừng

Tính chung 9 tháng năm 2025, diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 95 ha, giảm 2,1% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán gần 540 nghìn cây, giảm 3,9%.

5. Kết quả thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

Lũy kế từ năm 2019 đến nay, Hà Nội có 3.463 sản phẩm OCOP (chiếm 21% cả nước), gồm: 09 sản phẩm 5 sao, 19 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.576 sản phẩm 4 sao và 1.859 sản phẩm 3 sao - vượt mục tiêu Chương trình đề ra trước 01 năm.

Ngoài ra, Thành phố đã tổ chức nhiều sự kiện xúc tiến thương mại nhằm phục hồi, phát triển sản xuất, kết nối giao thương, kích cầu tiêu dùng và hỗ trợ các chủ thể OCOP.

6. Công tác quản lý chất lượng và an toàn

thực phẩm nông, lâm, thủy sản, chế biến và phát triển thị trường

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường

Ngành nông nghiệp và môi trường tiếp tục triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số thông qua các phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phục vụ công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và mở rộng thị trường như Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản thực phẩm Thành phố (check.hanoi.gov.vn), hệ thống ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý ATTP...

b) Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh

Ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội tiếp tục tham mưu, tổ chức rà soát, thống kê toàn diện các cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Đến nay, toàn Thành phố có 10.374 cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh nông, lâm, thủy sản, trong đó: cấp Thành phố quản lý 1.173 cơ sở, cấp xã/phường quản lý 9.201 cơ sở, cùng 85.435 cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản).

c) Lấy mẫu giám sát, kiểm tra và cảnh báo nguy cơ mất ATTP

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-SNNMT ngày 03/6/2025, công tác giám sát chất lượng được triển khai đồng bộ. Trong 9 tháng đầu năm 2025: Đã lấy 1.433 mẫu; có kết quả 1.309 mẫu, trong đó 1.220 mẫu đạt (93,2%), 89 mẫu không đạt (6,8%).

Đã tham mưu ban hành 29 thông báo cảnh báo nguy cơ mất ATTP gửi UBND các xã, cơ sở và doanh nghiệp để truy xuất, điều tra và xử lý.

d) Kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm

Trong 9 tháng đầu năm 2025, các cơ quan chức năng đã tiến hành 167 lượt kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Kết quả cho thấy có 158 cơ sở đạt yêu cầu, chiếm tỷ lệ 94,6%; 06 cơ sở ngừng hoạt động; 02 cơ sở vi phạm bị xử phạt với tổng số tiền 110 triệu đồng; và 01 cơ sở đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

7. Thủy lợi, đê điều và phòng, chống thiên tai

a) Công tác phòng, chống thiên tai

Trong 9 tháng đầu năm 2025, công tác tham mưu quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai được triển khai quyết liệt, đồng bộ.

Các phương án ứng phó thiên tai như hộ đê, chống ngập úng, bảo đảm an toàn hồ đập đã được xây dựng và triển khai.

Đối với bão số 3, số 5 và mưa lũ, kịp thời tham mưu UBND Thành phố ban hành công điện chỉ đạo. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố cũng đã ban hành 24 lệnh báo động và rút báo động lũ trên các tuyến sông chính. Công tác kiểm tra, xử lý sự cố được triển khai kịp thời tại nhiều địa bàn trọng điểm.

b) Công tác quản lý đề điều

Trong 9 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn Thành phố phát sinh 21 sự cố đề điều. Các sự cố đều đã được chỉ đạo xử lý kịp thời.

Về xử lý vi phạm Luật Đề điều, 9 tháng qua phát sinh 125 vụ vi phạm, trong đó đã xử lý 07 vụ mới, giải quyết dứt điểm 03 vụ tồn cũ, còn lại 118 vụ chưa xử lý. Chính quyền địa phương đã thiết lập hồ sơ đối với 33 vụ vi phạm.

c) Công tác quản lý thủy lợi

Trong năm 2025, công tác theo dõi, giám sát tình hình khí tượng, thủy văn và sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố được triển khai thường xuyên, liên tục.

Thực hiện Quy chế phối hợp trong phòng ngừa, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm hành chính về thủy lợi, đề điều và phòng chống thiên tai được triển khai hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị.

Công tác quản lý dịch vụ thủy lợi tiếp tục được triển khai đồng bộ. Sở đã trình UBND Thành phố ban hành định mức cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác; đồng thời tham mưu, đôn đốc lập, thẩm định và trình phương án giá dịch vụ công ích thủy lợi đặt hàng cho các Công ty thủy lợi và tổ chức thủy lợi cơ sở trong năm 2025.

Công tác quản lý chất lượng nước trong hệ thống thủy lợi được chú trọng. Sở đã tham mưu chỉ đạo phối hợp vận hành công trình, bảo đảm chất lượng nước trên hệ thống sông Nhuệ, kênh trục Bắc Hưng Hải.

Sở cũng tham gia xây dựng phương án phục hồi chất lượng môi trường 4 sông nội đô gồm: Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét.

Phát huy kết quả đạt được, trong 3 tháng cuối năm, ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, phấn đấu tốc độ tăng trưởng (GRDP) nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 trên địa bàn Thành phố đạt 3,39% trở lên. Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được 200 sản phẩm. Phấn đấu có 5 làng nghề, nghề truyền thống và làng nghề truyền thống được công nhận. Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng từ 5,52% đến 5,8 %./.

Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội

HÀ NỘI KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY ĐIỆN RÁC SÓC SƠN



Các đại biểu bấm nút khánh thành nhà máy điện rác Sóc Sơn.

UBND thành phố Hà Nội vừa phối hợp với Công ty Cổ phần Năng lượng Môi trường Thiên Ý Hà Nội tổ chức khánh thành nhà máy điện rác Sóc Sơn tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn (xã Trung Giã). Tới dự buổi lễ có Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh; Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông; Phó

Chủ tịch HĐND Thành phố Phạm Quý Tiên; cùng đại diện các bộ, ngành Trung ương, các sở, ban, ngành Thành phố...

Theo báo cáo, hiện nay thành phố Hà Nội mỗi ngày phát sinh khoảng 7000 - 7500 tấn rác sinh hoạt. Nếu không được xử lý triệt để, đây sẽ là gánh nặng lớn đối với môi trường, sức khỏe cộng đồng và sự phát triển của Thành phố. Chính vì vậy, nhà máy điện rác Sóc Sơn ra đời là lời giải cho bài toán xử lý rác thải sinh hoạt của Thủ đô, biến rác thải thành nguồn năng lượng sạch, tái tạo.

Được khởi công xây dựng từ tháng 8/2019, vượt qua nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19, đến tháng 5/2022 nhà máy chính thức tiếp nhận những xe rác đầu tiên. Đến nay, nhà máy điện rác Sóc Sơn đã hoàn thành và đi vào sử dụng với công suất tiếp nhận 5.000 tấn/ngày, phát điện 90 MW/h, là nhà máy điện rác lớn nhất Việt Nam, lớn thứ 2 thế giới. Nhà máy

ứng dụng công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại (công nghệ lò đốt ghi cơ học kiểu Waterleau của Bỉ), đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe nhất về môi trường theo tiêu chuẩn châu Âu và Việt Nam.

Phát biểu tại buổi lễ, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh khẳng định, việc khánh thành Nhà máy điện rác Sóc Sơn không chỉ là bước ngoặt trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt, góp phần bảo vệ môi trường tại Hà Nội, mà còn là dấu mốc lịch sử trong hành trình phát triển Thủ đô xanh - sạch - đẹp - văn minh - bền vững.

Chủ tịch UBND Thành phố nhấn mạnh, việc khánh thành nhà máy điện rác Sóc Sơn

mới chỉ là bước khởi đầu. Hà Nội sẽ tiếp tục chấm dứt dần phương thức chôn lấp rác thải, thay thế bằng các công nghệ đốt rác hiện đại, tái chế, tái sử dụng, kết hợp phân loại rác tại nguồn và phát triển hệ thống thu gom, xử lý đồng bộ. Thành phố đánh giá cao sự nỗ lực của nhà đầu tư và cam kết sẽ luôn đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực môi trường, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân. Chủ tịch UBND Thành phố cũng đề nghị Công ty Cổ phần Năng lượng Môi trường Thiên Ý Hà Nội sớm khởi công giai đoạn 2 mở rộng nhà máy với công suất 1.600 tấn/ngày, đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải của Thủ đô./.

Nguyễn Thúc

HỢP CHUẨN BỊ FESTIVAL BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ QUỐC TẾ 2025



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa phát biểu tại Hội nghị.

Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị triển khai công tác chuẩn bị cho Festival Bảo tồn và Phát triển làng nghề Quốc tế năm 2025. Phó Giám đốc Sở Nguyễn Đình Hoa chủ trì Hội nghị, cùng sự tham dự của đại diện Hiệp hội Xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam, Viện Kinh tế, Văn hóa và Nghệ thuật, lãnh đạo UBND các xã Bát Tràng, Chuyên Mỹ, Sơn Đồng và phường Hà Đông, các nghệ nhân đại diện 4 làng nghề là gốm sứ Bát Tràng, dệt lụa Vạn Phúc, điêu khắc sơn mài nghệ Sơn Đồng và khảm trai, sơn mài Chuyên Mỹ.

Festival được tổ chức từ ngày 14/11 đến

18/11/2025 tại Khu di tích Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội với quy mô lớn, quy tụ những nghệ nhân và làng nghề tiêu biểu của Hà Nội, các tỉnh, thành phố trong cả nước và 80 nghệ nhân đến từ 30 quốc gia, vùng lãnh thổ. Đây là sự kiện nhằm giới thiệu giá trị văn hoá, nghề truyền thống, tôn vinh nghệ nhân, kết nối thương mại, thúc đẩy quảng bá và phát triển làng nghề Việt Nam trong hội nhập quốc tế.

Đối với 4 làng nghề gốm sứ Bát Tràng, dệt lụa Vạn Phúc, điêu khắc sơn mài nghệ Sơn Đồng và khảm trai, sơn mài Chuyên Mỹ sẽ được bố trí các không gian riêng để trưng bày, tạo tác, trình diễn sản phẩm tại Festival, bên cạnh đó, tại các làng nghề sẽ là điểm đến của các đoàn khách Quốc tế thăm quan, trao đổi kinh nghiệm. Vì vậy, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa đề nghị UBND các phường, xã bố trí các nghệ nhân, thợ giỏi và các điều kiện cần thiết để tạo tác, trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm địa phương tại Festival./.

Lưu Phương

TỔNG KẾT MÔ HÌNH ỨNG DỤNG MẠ KHAY, CẤY MÁY TRONG SẢN XUẤT LÚA, QUY MÔ TẬP TRUNG NĂM 2025



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phối hợp với xã Chuyên Mỹ tổ chức Hội nghị tổng kết mô hình ứng dụng mạ khay, cấy máy trong sản xuất lúa, quy mô tập trung năm 2025. Đồng chí Nguyễn Mạnh Phương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội tham dự và chỉ đạo Hội nghị.

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, năm 2025, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã xây dựng mô hình ứng dụng mạ khay, cấy máy trong sản xuất lúa, quy mô tập trung với diện tích 400 ha (vụ Xuân 135 ha và vụ Mùa 265 ha), 2.203 hộ tham gia. Các điểm mô hình được triển khai tại nhiều địa phương với các giống lúa chủ lực TBR225, TĐ25, TBR97, Nếp 97, HD11.

Tham gia mô hình, các hộ dân được hỗ trợ

50% giống lúa; 50% lượng phân bón chính theo định mức của cơ quan có thẩm quyền ban hành. Còn lại 50% lượng giống đối ứng, 50% lượng phân bón đối ứng do cơ sở tự mua đảm bảo đủ số lượng, đúng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định dưới sự giám sát của Trung tâm Khuyến nông.

Mặc dù năm 2025 thời tiết diễn biến bất thường, vụ Xuân rét đậm, vụ Mùa chịu ảnh hưởng của nhiều cơn bão lớn nhưng các điểm mô hình vẫn đạt 100% kế hoạch, gieo đủ 100.000 khay mạ, đảm bảo tiến độ và chất lượng gieo cấy.

Kết quả triển khai tại các điểm mô hình cho thấy, lúa cấy máy sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh, cho năng suất và hiệu quả cao. Cụ thể, Vụ xuân: Năng suất cấy máy đạt 63,0 - 67,0 tạ/ha, cao hơn cấy tay truyền thống 3 - 7 tạ/ha. Vụ mùa: Năng suất cấy máy đạt 56,0 - 58,0 tạ/ha, cao hơn cấy tay truyền thống 5,0 - 7,0 tạ/ha. Về hiệu quả kinh tế: Lợi nhuận bình quân của lúa cấy bằng máy cao hơn lúa cấy truyền thống từ 8,8 - 9,8 triệu đồng/ha/vụ.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương cho biết, để đẩy mạnh cơ giới hóa, Hà Nội sẽ tiếp tục hỗ trợ xây dựng mô hình mạ khay, cấy máy quy mô tập trung tại các xã, hướng tới nền sản xuất nông nghiệp hiệu quả và bền vững./

Nguyễn Thúc

KIỂM TRA CÔNG TÁC PHỤC HỒI SẢN XUẤT TẠI XÃ TRUNG GIÃ



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Tạ Văn Tường phát biểu tại buổi làm việc.

Đoàn công tác của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội do đồng chí Tạ Văn Tường, Phó Giám đốc Sở làm trưởng đoàn vừa đi kiểm tra

công tác phục hồi sản xuất sau ảnh hưởng của cơn bão số 10, 11 tại xã Trung Giã.

Đoàn công tác đã đi kiểm tra thực tế các khu vực bị ảnh hưởng nặng bởi ngập lụt trên địa bàn xã. Theo báo cáo, do ảnh hưởng của bão số 10, 11, trên địa bàn xã có mưa vừa, mưa to đến rất to gây ngập úng cục bộ tại nhiều khu vực. Mực nước sông Cầu và sông Công lên nhanh. Trong 2 ngày 9 - 10/10/2025, toàn xã có 7 tuyến đường bị ngập sâu từ 1 - 3m; trụ sở UBND xã và nhiều khu vực thuộc 18 thôn trên địa bàn bị cô lập hoàn toàn, việc di chuyển phải bằng xe chuyên dụng của quân đội. 4.042 ngôi nhà bị ngập, nhiều tài sản như tivi, tủ lạnh, máy móc, hàng hóa... bị hỏng, sạt đê cấp 4 khoảng 50m...

Về thiệt hại sản xuất nông nghiệp: 378 ha lúa, 50 ha rau màu, 150 chậu cây cảnh, 92 ha cây lâu năm, 2.926 con lợn, 37.730 con gia cầm các loại, 60 ha ao hồ nuôi trồng thủy sản bị trôi. Ước thiệt hại về nông nghiệp khoảng 65 tỷ đồng. Tổng thiệt hại do bão gây ra trên địa bàn xã khoảng 500 tỷ đồng.

Ngay sau khi nước rút, xã đã tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường, phun khử khuẩn, phòng, chống dịch bệnh tại các vùng bị ngập; tiêu úng, vệ sinh đồng ruộng; hướng dẫn, chăm sóc vật nuôi sau ngập úng, tiếp tục đánh giá thiệt hại về sản xuất nông nghiệp để đề xuất

hỗ trợ cho Nhân dân bị ảnh hưởng; xây dựng kế hoạch và hướng dẫn Nhân dân tái đàn, khôi phục sản xuất.

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Tạ Văn Tường đề nghị xã Trung Giã quan tâm hơn nữa đến công tác vệ sinh môi trường, khẩn trương triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh. Bên cạnh đó, tăng cường tuyên truyền Nhân dân sản xuất cây vụ Đông và hỗ trợ, hướng dẫn người dân khôi phục sản xuất sau mưa lũ./.

Nguyễn Thúc

DIỄN ĐÀN KHUYẾN NÔNG @ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP: CƠ HỘI MỞ CHO NÔNG SẢN KIỀU PHÚ



Các đại biểu tham quan khu trưng bày sản phẩm tại diễn đàn.

Vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội đã tổ chức thành công Diễn đàn Khuyến nông @Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đây là một trong những hoạt động trọng điểm nhằm giúp các hội viên nông dân, doanh nghiệp và hợp tác xã giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, kết nối tiêu thụ sản phẩm, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững và nâng cao giá trị sản phẩm nông sản địa phương.

Tham dự Diễn đàn có đại diện lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Hà Nội; lãnh đạo UBND xã Kiều Phú, cùng các đồng chí lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn xã; đại diện các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; Giám đốc các HTX nông nghiệp, chuỗi sản xuất nông sản, các chủ trang trại, khuyến nông viên cơ sở và các

hộ nông dân tiêu biểu trên địa bàn các xã Kiều Phú, Hưng Đạo, Quốc Oai.

Trong bối cảnh sản xuất nông nghiệp Thủ đô đang chịu nhiều ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và tốc độ đô thị hóa, việc tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định và bền vững cho nông sản là yêu cầu cấp thiết. Diễn đàn đã trở thành cầu nối hiệu quả, tạo cơ hội để các chuyên gia cung cấp thông tin mới nhất về các tiến bộ kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, cũng như các quy trình sản xuất an toàn, đạt chuẩn để nâng cao chất lượng sản phẩm. Tại diễn đàn, nông dân Kiều Phú cũng đã mạnh dạn đặt nhiều câu hỏi liên quan đến giá cả sản phẩm, tìm kiếm đầu ra ổn định, các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp của Thành phố, cũng như các giải pháp xúc tiến thương mại; Đại diện các doanh nghiệp, nhà phân phối đã trực tiếp trao đổi, tìm hiểu về nguồn cung nông sản tại địa phương. Sự kiện mở ra tiềm năng ký kết hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ, giúp nông dân yên tâm đầu tư, sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, có chất lượng và thương hiệu.

Diễn đàn Khuyến nông @Liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại Kiều Phú được đánh giá là một hoạt động thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp địa phương theo hướng bền vững, tạo thu nhập ổn định và nâng cao đời sống cho hội viên nông dân./.

Danh Lãnh

CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH SAU MÙA MƯA LŨ



Thời gian vừa qua, nhiều tỉnh, thành phố khu vực miền Bắc, Bắc Trung Bộ do tác động tiêu cực của thời tiết cực đoan, đặc biệt là cơn bão số 10 (tên quốc tế là Bualoi) đã gây ra mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt trên diện rộng, làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản của nhân dân, nhiều gia súc, gia cầm, động vật nuôi khác bị chết, xác động vật bị phân hủy cùng với chất thải ô nhiễm phát tán theo lũ gây ô nhiễm môi trường, làm tăng nguy cơ bùng phát và lây lan dịch bệnh động vật.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc chủ động phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm sau mùa mưa lũ năm 2025. Để đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, xử lý môi trường sau mưa lũ, người chăn nuôi cần thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng ngay sau khi đợt mưa, lũ kết thúc để tiêu diệt các loại mầm bệnh trong môi trường:

* Tiêu độc, khử trùng bằng vôi bột: Dùng vôi bột để tiêu độc chuồng trại, khu vực chăn nuôi, nơi kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, rắc trên xác chết động vật mắc bệnh truyền nhiễm chết khi chôn... Những điểm ngập úng sau khi nước rút cạn.

- Cách sử dụng: Rắc vôi lên toàn bộ diện tích nền chuồng, đường đi, cống rãnh, cống ra, vào khu chăn nuôi, đệm lót chuồng, chất độn chuồng. Lưu ý (rắc trên nền chuồng trước khi đưa chất độn chuồng vào).

Cụ thể: + Đối với chuồng lợn: 150 - 200g/m².

+ Đối với chuồng trâu, bò: 100 - 150g/m².

+ Chuồng gà: 20 - 25g/m², (định kỳ 2 lần trong tuần). Quét hoặc phun vôi: Dùng nước vôi 5% quét toàn bộ tường chuồng, nền chuồng, máng ăn, dụng cụ chăn nuôi...

* Sử dụng hóa chất sử dụng vệ sinh tiêu độc

- Hóa chất có thể dùng BENKOXIT và HANKON W...

- Định mức pha, phun theo hướng dẫn của nhà sản xuất:

Cụ thể: + 01 lít thuốc sát trùng BENKOXIT pha với 400 lít nước sạch phun được 2.000m².

+ 01 kg thuốc sát trùng HANKON WS pha với 200 lít nước sạch phun được 2.000m².

Lưu ý: Sau mỗi lần kết thúc vệ sinh, tiêu độc phải thu hồi toàn bộ vỏ bao bì, vỏ lọ hóa chất đã sử dụng hết, tập kết và tổ chức tiêu hủy theo đúng quy định.

2. Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thường xuyên thực hiện vệ sinh khu vực chăn nuôi và dụng cụ chăn nuôi; thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, không để ô nhiễm môi trường.

- Đối với các điểm di dời vật nuôi đến do bị úng ngập, sau khi nước rút, tiến hành di dời vật nuôi về chuồng trại phải thực hiện ngay vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực chăn nuôi tạm thời để đảm bảo không phát sinh mầm bệnh.

- Tăng cường chăm sóc, nâng cao sức đề kháng cho đàn vật nuôi; chủ động bảo vệ đàn vật nuôi trước những diễn biến phức tạp của thời tiết. Rà soát, tổ chức tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm theo đúng quy định, đặc biệt đối với đàn gia súc, gia cầm tại nơi đã từng xảy ra dịch bệnh, nơi có nguy cơ cao, nơi bị lũ lụt.

- Đồng thời tăng cường giám sát để phát hiện sớm, xử lý kịp thời trường hợp gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh nguy hiểm như dịch tả lợn Châu Phi, cúm gia cầm, lở mồm long móng, viêm da nổi cục... Không giết mổ, mua bán động vật ốm, chết; không vứt xác động vật chết ra môi trường./.

Vương Thị Chung - Trạm DVNN Thạch Thất

DỰ BÁO THỜI TIẾT 11 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 21 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025)

1. Xu thế thời tiết 11 ngày:

Ngày 20/10, ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tăng cường và tiếp tục tăng cường mạnh hơn vào ngày 22, 23/10. Từ ngày 24 - 29/10, áp cao lạnh lục địa có cường độ ổn định sau suy yếu dần. Khoảng ngày 30, 31/10, áp cao lạnh lục địa tiếp tục tăng cường lệch đông trở lại.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 20 - 29/10: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm không mưa, đêm và sáng trời lạnh. Gió Đông bắc cấp 2.

Ngày 30, 31/10: Nhiều mây, có mưa rào và dông, gió Đông bắc cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 24 - 25°C.

Nhiệt độ cao nhất: 28 - 30°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 20 - 22°C.

Lượng mưa phổ biến: 20 - 40 mm, có nơi trên 70mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 50 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

HÀ NỘI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP PHÉP XÂY DỰNG, LOẠI CÔNG TRÌNH VÀ TỶ LỆ DIỆN TÍCH ĐẤT NÔNG NGHIỆP ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRÊN ĐẤT NÔNG NGHIỆP

HĐND thành phố Hà Nội vừa ban hành Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục cấp phép xây dựng, loại công trình và tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình trên đất nông nghiệp phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, cảnh quan du lịch tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung trên địa bàn thành phố Hà Nội. Quy định này không áp dụng đối với đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê; không áp dụng đối với đất lâm nghiệp, đất chăn nuôi tập trung.

Theo đó, tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình được quy định như sau:

1. Công trình phục vụ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp:

a) Công trình phục vụ chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động:

- Trong vùng sản xuất hoa, cây cảnh tập trung: tổ chức, cá nhân có diện tích đất từ 2.000m² trở lên được sử dụng không quá 1,5% diện tích để xây dựng 01 công trình, diện tích công trình tối đa 30m².

- Trong vùng sản xuất cây ăn quả tập trung: tổ chức, cá nhân có diện tích đất từ 10.000m² trở lên được sử dụng không quá 0,3% diện tích để xây dựng 01 công trình, diện tích công trình tối đa 30m².

- Trong vùng nuôi trồng thủy sản tập trung: Tổ

chức, cá nhân, hộ gia đình có diện tích đất nuôi trồng thủy sản từ 5.000m² trở lên được sử dụng không quá 0,6% diện tích để xây dựng 01 công trình, diện tích công trình tối đa 30m².

b) Công trình nhà ươm, nhà trồng cây nông nghiệp: Tổ chức, cá nhân trong vùng được sử dụng tối đa 80% diện tích đất để xây dựng nhà ươm, nhà trồng cây nông nghiệp;

c) Công trình để sản xuất máy cày phục vụ cấy máy: Vùng sản xuất lúa tập trung có diện tích tối thiểu từ 300 ha được sử dụng không quá 0,02% diện tích để xây dựng công trình, diện tích công trình tối đa 700m², một vùng được xây dựng tối đa 01 công trình để gieo, dưỡng mạ và phục vụ chứa máy móc thiết bị (giàn gieo mạ, máy cấy và máy móc thiết bị khác).

2. Công trình phục vụ chế biến, bảo quản nông sản:

a) Đối với vùng sản xuất rau tập trung, vùng sản xuất hoa tập trung, vùng sản xuất cây ăn quả tập trung: Được sử dụng 0,1% diện tích vùng để xây dựng công trình, theo nguyên tắc cứ 10 ha được xây dựng 01 công trình. Diện tích 01 công trình tối thiểu 100m² và tối đa 300m², một vùng được xây dựng tối đa 05 công trình;

b) Đối với vùng sản xuất lúa tập trung có diện tích từ 100 ha trở lên được sử dụng tối đa 0,1% diện tích

để xây dựng công trình. Diện tích 01 công trình tối đa 1.000m², một vùng được xây dựng tối đa 02 công trình.

3. Công trình phục vụ trung bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp: Được sử dụng không quá 0,1% diện tích vùng để xây dựng công trình, diện tích một công trình tối thiểu 100m² và tối đa 200m², một vùng được xây dựng tối đa 01 công trình.

4. Công trình cảnh quan du lịch: Được sử dụng tối đa không quá 0,1% diện tích vùng sản xuất nông

NGHIỆP TẬP TRUNG NHƯNG TỔNG DIỆN TÍCH XÂY DỰNG KHÔNG QUÁ 500m² để xây dựng công trình trong đó có tối đa 200m² để xây dựng nhà tiếp đón, 50m² để xây dựng nhà vệ sinh hoặc lắp đặt nhà vệ sinh di động, còn lại là chòi nghỉ chân và các công trình dạng vật kiến trúc khác không có kết cấu dạng nhà.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2025./.

TX (TH)

HƯỚNG DẪN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG CẤP TỈNH, CẤP XÃ

Bộ Nông nghiệp và Môi trường vừa ban hành Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã.

Theo đó, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã bao gồm Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh và Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được giao thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp khuyến nông.

Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn cấp tỉnh và hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông theo quy định của pháp luật.

Căn cứ quy mô sản xuất, điều kiện cụ thể của từng địa phương và chỉ tiêu biên chế được chính quyền địa phương cấp tỉnh giao, Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định số lượng viên chức khuyến nông cấp xã cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức khuyến nông cấp xã theo vị trí việc làm và quy định pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tham mưu cấp có thẩm quyền: Kien toan đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã; bố trí, sắp xếp viên chức

khuyến nông đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương; Ban hành cơ chế, chính sách về hoạt động khuyến nông, chế độ đãi ngộ đối với cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông cộng đồng; quy chế phối hợp thực hiện công tác khuyến nông trên địa bàn cấp tỉnh theo phân công.

Trung tâm Khuyến nông cấp tỉnh: Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý và triển khai các nhiệm vụ khuyến nông trên địa bàn; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ khuyến nông cấp xã, cộng tác viên khuyến nông và khuyến nông cộng đồng.

Ủy ban nhân dân cấp xã: Quy định nhiệm vụ khuyến nông cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức thực hiện theo quy định; Quản lý biên chế viên chức khuyến nông cấp xã theo quy định; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng và lực lượng cộng tác viên khuyến nông trên địa bàn xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức khuyến nông cấp xã trên địa bàn theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2025./.

TX (TH)

HƯỚNG DẪN KHÔI PHỤC SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT SAU BÃO SỐ 11

Theo báo cáo của Cục Quản lý đê điều và Phòng chống thiên tai, hoàn lưu bão số 11 gây mưa lớn trên diện rộng đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất trồng trọt ở nhiều tỉnh phía Bắc. Nhiều diện tích cây trồng bị gãy đổ, ngập úng, gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất trồng trọt, đặc biệt là lúa, rau màu, cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm.

Để kịp thời khôi phục hậu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại và đảm bảo kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu - Mùa 2025, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố các tỉnh phía Bắc tập trung chỉ đạo thực hiện một số giải pháp để khôi phục sản xuất trồng trọt.

1. Về công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả sau bão

- Bố trí cán bộ phối hợp với chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện tiêu úng cho cây trồng càng sớm càng tốt để hạn chế thiệt hại; nắm tình hình, thống kê thiệt hại do mưa bão gây ra và báo cáo về Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật khôi phục sản xuất phù hợp với hiện trạng bị ảnh hưởng và theo từng nhóm cây trồng.

- Cử cán bộ trồng trọt và bảo vệ thực vật kiểm tra sâu bệnh hại sau mưa bão (đặc biệt là các diện tích lúa bị đổ ngã), kịp thời hướng dẫn biện pháp phòng trừ hiệu quả, không để phát sinh thành dịch.

- Xây dựng phương án khôi phục sản xuất phù hợp với từng địa bàn và từng loại cây trồng; để xuất hỗ trợ từ dự trữ quốc gia (nếu có).

2. Một số biện pháp khôi phục sản xuất sau mưa bão

2.1. Đối với cây lúa

Hướng dẫn, đôn đốc nông dân khẩn trương

KHOẢNG 3000 GIAN HÀNG THAM GIA HỘI CHỢ MÙA THU NĂM 2025

Tiếp nối thành công của Triển lãm thành tựu đất nước "80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc", để thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, kết nối cung cầu, kết nối các chuỗi cung ứng, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 172/CĐ-TTg ngày 25/9/2025 về việc tổ chức Hội chợ mùa Thu năm 2025. Đối tượng tham gia là các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài nước.

Hội chợ mùa Thu 2025 có quy mô khoảng

thu hoạch các diện tích lúa chín chưa kịp thu hoạch, đặc biệt các diện tích bị ngập, đổ ngã để hạn chế thiệt hại do thóc mọc mầm vì ngâm nước lâu ngày; đối với các diện tích lúa giai đoạn chín sữa - chắc xanh bị đổ ngã cần hướng dẫn nông dân dựng lại để hạn chế thiệt hại và thường xuyên kiểm tra rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh khô vằn, ... để chủ động phòng trừ.

2.2. Đối với cây rau màu

- Hướng dẫn nông dân nhanh chóng tận thu ở những diện tích còn khả năng thu hoạch.

- Các diện tích bị ảnh hưởng nhẹ dựng lại cây, dàn bị đổ ngã, xới phá văng bề mặt để thông thoáng khí và tiếp tục chăm sóc.

- Những diện tích bị thiệt hại hoàn toàn cần khẩn trương làm đất ngay khi nước rút và gieo trồng vụ mới.

2.3. Đối với cây ăn quả

- Vườn cây ngập úng cần khẩn trương đào rãnh, khơi thông dòng chảy, bơm hút nước ra khỏi líp, hố và vườn cây.

- Vườn cây đã rút nước cần tập trung xới nhẹ, phá văng lớp đất mặt (vùng tán cây) giúp đất thông thoáng, khắc phục tổn thương và tái sinh rễ mới.

- Vườn cây đang đậu quả non hoặc quả trong giai đoạn phát triển: phun bổ sung phân bón lá có chứa Fe, Bo, Ca, Cu, B, Zn, .. phòng hiện tượng nứt, rụng quả.

- Cây bị long gốc cần dặm chặt, vun gốc, sau đó có thể sử dụng thuốc trừ nấm hoặc các chế phẩm sinh học đối kháng nấm hại bằng loại thuốc có trong danh mục thuốc được phép sử dụng, nồng độ và cách sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Khi bộ rễ cây đã phục hồi mới tiến hành bón phân hữu cơ kết hợp với phân khoáng, phun phân bón lá (hạn chế sử dụng phân bón hóa học) để tăng khả năng phục hồi của cây./.

NT (Theo TTKN QG)

3000 gian hàng, không chỉ là sự kiện xúc tiến thương mại đơn thuần mà còn là sự kiện có ý nghĩa chính trị, tiếp nối thành công của sự kiện A80. Việc tổ chức hội chợ nhằm tạo kênh thúc đẩy xúc tiến thương mại, đầu tư, tiêu dùng, kết nối kinh tế, kết nối thương mại, hàng hóa, công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, thúc đẩy hoạt động sản xuất trong nước và hoạt động xuất, nhập khẩu.

Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan chuẩn

bị chu đáo, kỹ lưỡng các điều kiện để tổ chức hội chợ trên toàn bộ không gian tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC), bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, an ninh, an toàn. Tổ chức các hoạt động kết nối giao dịch thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia hội chợ với các đối tác trong nước và quốc tế; khuyến khích các doanh nghiệp tích cực giới thiệu, bán sản phẩm, dịch vụ, công nghệ tới người tiêu dùng thông qua hội chợ.

UBND thành phố Hà Nội phối hợp với Bộ Công thương, Tập đoàn Vingroup trong việc truyền thông rộng rãi cho Nhân dân; bố trí và tăng cường các tuyến phương tiện công cộng phục vụ hoạt động vận tải, đưa, đón khách tham quan hội chợ; khẩn trương

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP

Câu hỏi: Để khôi phục đàn gia cầm sau bão lũ cần thực hiện các biện pháp nào?

Trả lời:

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia hướng dẫn một số biện pháp khôi phục đàn gia cầm sau bão lũ như sau:

1. Xử lý môi trường chăn nuôi

Bước 1: Thu gom và xử lý xác gia cầm chết theo hướng dẫn của cán bộ thú y.

Bước 2: Thực hiện công tác vệ sinh, quét dọn chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, hệ thống ống dẫn, bể chứa nước và dụng cụ chứa nước.

Bước 3: Tiến hành phun tiêu độc, khử trùng chuồng nuôi và khu vực chăn nuôi 2 lần/tuần bằng thuốc sát trùng; rắc vôi bột hoặc phun các loại thuốc sát trùng toàn bộ lối đi, hành lang, cổng, đường đi và phương tiện. Nên chọn những loại thuốc sát trùng có hoạt phổ rộng và có tác dụng diệt trùng nhanh, hoạt lực kéo dài, ổn định.

Bước 4: Tiến hành sửa chữa, gia cố chuồng trại chăn nuôi, hệ thống nước, hệ thống xử lý nước thải (nếu bị hư hỏng).

Bước 5: Nạo vét, khơi thông hệ thống cống, rãnh thoát nước, phát quang bụi rậm, hố chứa phân, phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi.

Bước 6: Rắc vôi bột hoặc phun các loại thuốc sát trùng toàn bộ bề mặt nền chuồng, lối đi, hành lang, cổng, đường đi và phương tiện.

2. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng đàn gia cầm

Đây là một trong những biện pháp quan trọng, nâng cao sức đề kháng đàn gia cầm sau bão lũ, hạn chế phát sinh dịch bệnh, thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Cung cấp thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng và số lượng phù hợp với từng lứa tuổi gia cầm. Gia cầm bị ngập nước, bị nhiễm lạnh phải sưởi

nghiên cứu mở rộng các đoạn, tuyến giao thông kết nối với Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC).

Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp chủ trì tổ chức gian hàng trưng bày, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm của ngành nông nghiệp và môi trường. Qua đó quảng bá, tôn vinh những thành tựu của ngành nông nghiệp và môi trường, đồng thời kết nối tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP đặc sắc, sản phẩm xuất khẩu chủ lực.

Hội chợ mùa Thu năm 2025 sẽ diễn ra tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam (xã Đông Anh, thành phố Hà Nội) từ ngày 26/10/2025 đến ngày 04/11/2025./.

NT (TH)

ấm cho đàn gia cầm, đặc biệt gia cầm non.

Bước 2: Bổ sung vitamin, premix khoáng, B-Complex, men tiêu hóa... cho đàn gia cầm để nâng cao sức đề kháng.

Bước 3: Triển khai tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn gia cầm theo hướng dẫn cơ quan thú y.

Bước 4: Bổ sung chế phẩm sinh học vào thức ăn, nước uống và làm đệm lót chăn nuôi gia cầm.

Bước 5: Kiểm tra kỹ khâu bảo quản thức ăn vì sau bão, lũ thời tiết ẩm thấp, mưa dột làm thức ăn hay bị ẩm mốc để phát hiện kịp thời cần loại bỏ ngay, tuyệt đối không cho gia cầm ăn.

Bước 6: Thực hiện tốt việc quản lý, chăm sóc đàn gia cầm, tuyệt đối không chăn thả ở những khu vực bị ô nhiễm; hàng ngày kiểm tra đàn gia cầm, đặc biệt phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi như uể oải, ủ rũ, kém ăn; tình trạng sức khỏe đàn gia cầm để xử lý kịp thời khi đàn gia cầm mắc bệnh.

3. Công tác tái đàn gia cầm

Chỉ tái đàn khi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện sau:

- Sau khi chuồng trại chăn nuôi đã gia cố xong như mái lợp, hệ thống bạt che chắn xung quanh chuồng nuôi, dụng cụ trang thiết bị chăn nuôi đầy đủ, khu vực chăn nuôi đạt tiêu chuẩn để công tác tái đàn đảm bảo vệ sinh an toàn sinh học.

- Lựa chọn giống có nguồn gốc rõ ràng, được cung cấp bởi những cơ sở giống có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch, tiêm phòng vắc xin theo quy định.

- Đảm bảo nguồn cung cấp thức ăn, nước uống, chất đệm chuồng.

- Công tác vệ sinh thú y: Chuẩn bị vắc xin, vitamin, premix khoáng, men tiêu hóa, men vi sinh... Ngoài ra cần chuẩn bị dung dịch tiêu độc khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi./.

NT (Theo TTKN QG)

ĐỘC ĐÁO SẢN PHẨM OCOP LỤA TƠ SEN MỸ ĐỨC



Nghệ nhân Phan Thị Thuận giới thiệu với đại diện Hội đồng Thủ công Thế giới về lụa Phùng Xá.

Nghệ nhân Phan Thị Thuận (thôn Phùng Xá, xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội) là người đầu tiên dệt thành công lụa từ tơ sen, bà cũng là người đầu tiên tìm ra cách điều khiển những con tằm tự dệt thành những thước tơ trên một mặt phẳng (thay vì cuộn tròn như trước đây). Chính nét độc đáo, hấp dẫn này đã tạo nên thương hiệu OCOP cho nghề dệt truyền thống và ngày càng được nhiều người biết đến.

Sinh ra và lớn lên ở Phùng Xá (xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội) vốn nổi tiếng với nghề nuôi tằm, dệt lụa, gia đình bà Phan Thị Thuận đã có nhiều thế hệ ươm tơ dệt lụa. Theo năm tháng, dưới tác động của cơ chế thị trường, nghề dệt ngày càng mai một. Nặng tình với nghề của quê hương, bà Thuận không đành lòng nhìn các thế hệ trẻ đang quay lưng với những sợi tơ tằm lụa. Sự đau đầu ấy đã đưa bà đến với tơ sen. Bắt tay vào thử nghiệm từ năm 2026, sau 3 năm, năm 2018 thước lụa đầu tiên được dệt từ 100% tơ sen đã được nghệ nhân Phan Thị Thuận hoàn thành. Bà trở thành người Việt Nam đầu tiên thành công dệt vải từ tơ sen. Bà Thuận chia sẻ: Cũng là tơ lụa nhưng tơ sen lại là chất liệu mới, cách thức thực hiện mới. Lụa tơ sen, mang hương thơm thảo mộc, dễ chịu.

Để làm ra được sản phẩm tơ sen rất nhiều vất vả. Bà Thuận cho biết: Vào mùa sen bà cùng với nhân công của Công ty tự tay thu hái những thân sen trong khu trồng và trong các đầm, ao có sen tự mọc trong vùng đem về rửa sạch, để ráo, phân loại cuống sen từng loại: cuống lá, cuống hoa, cuống đài sen... để dễ dàng trong việc rút tơ se sợi, dệt lụa tơ sen. Với bà Thuận, những sợi tơ sen này rất đáng quý, bởi đó là công sức bao ngày bà dày công tìm tòi và sáng tạo ra. Đặc biệt,

sợi tơ sen đã giúp làng nghề truyền thống tơ tằm phát triển lên tầm cao mới.

Sản phẩm từ tơ sen có thể tạo ra nhiều sản phẩm khác nhau, trong đó, được ưa chuộng nhất là khăn quàng cổ. Hiện nay nghề dệt tơ sen nói riêng và nghề dệt nói chung tại Phùng Xá đã tạo công ăn việc làm cho hàng trăm hộ gia đình nơi đây. Ngoài dạy nghề cho người yêu thích tơ sen, hằng năm, vào dịp hè, Bà Thuận còn tổ chức các lớp học nghề cho con em trong vùng, giúp thế hệ trẻ hiểu về nghề của cha ông cũng như tăng thêm thu nhập cho gia đình. Để làm tơ sen, những người thợ cần phải tỉ mỉ cắt từng cuống sen, nhanh tay xoắn lại để kéo tơ, rồi se lại thành sợi. Sợi tơ sen nhỏ, mềm, vì vậy để lấy được tơ sen người thợ phải dùng bàn tay, sự khéo léo, rút tơ đến đâu se tơ đến đấy. Một ngày, 1 người thợ thành thạo có thể rút được 260 - 280 cuống sen, thu được khoảng 150 - 170m sợi. Một cuống sen có khoảng 30 sợi chỉ nhỏ. Phải mất chừng 1.200 cuống sen mới dệt ra được gần 10.000 m sợi. Để dệt được một mét lụa, cần khoảng 15.000 cuống sen. Tất cả các công đoạn đều được làm hoàn toàn thủ công. Khâu kéo chỉ khá quan trọng. Loại cuống dài, bánh tẻ sẽ cho nhiều chỉ sen, dễ cắt hơn cuống già. Cuống sen phải rửa thật kỹ, khi kéo chỉ phải dùng nước sạch để lau thì sợi chỉ sen mới trắng. Tơ rút xong được cho vào ống và đưa vào guồng se cho sợi tơ săn chắc lại. Những sợi tơ sen đạt chuẩn được đưa vào khung cửi để dệt thành những tấm lụa hoàn chỉnh. Công việc nghe qua đơn giản, không quá vất vả nhưng mất thời gian, đòi hỏi người làm có tính kiên trì.

Nhờ sự độc đáo, giá trị văn hóa, mà các sản phẩm dệt từ tơ sen thu hút được rất nhiều khách hàng trong và ngoài nước. Được làm hoàn toàn bằng phương pháp thủ công tốn thời gian, công sức... nên lụa sen có giá khá cao. Một chiếc khăn chiều dài 1,7m, ngang 20cm giá bán không dưới 5 triệu đồng.

Gây dựng nên thương hiệu độc đáo qua những sản phẩm lụa tinh xảo, lụa tơ sen đã được công nhận OCOP 5 sao và được sử dụng làm quà tặng cho bạn bè quốc tế khi đến Việt Nam, góp phần quảng bá tới thế giới hình ảnh của Việt Nam, một đất nước vừa đang có sự phát triển vừa chứa đựng, lưu giữ các giá trị truyền thống nghìn năm./.

Nguyễn Văn

Đối với các mặt hàng lương thực: Hiện các tỉnh, thành miền Bắc và Hà Nội đã cơ bản thu hoạch xong diện tích lúa vụ Mùa, lượng giao dịch thu mua lúa tại các địa phương tăng cao; giá bán một số mặt hàng lúa cũng điều chỉnh tăng nhẹ khoảng 500 - 1.000đ/kg (tùy loại). Đối với giá bán lẻ các mặt hàng gạo trên thị trường duy trì ổn định, cụ thể: Gạo tám Thái có giá phổ biến từ 20.000 - 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 23.000đ/kg, gạo Bắc thơm có giá bán dao động quanh mức từ 18.000 - 19.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; mặt hàng gạo nếp cái hoa vàng có giá bán dao động từ 30.000 - 33.000đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán lẻ mặt hàng đậu đỗ cũng dao động như sau: Đậu xanh tách vỏ có giá 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen giá bán dao động từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000 - 70.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trong tuần qua, giá lợn hơi xuất chuồng tại nhiều địa phương trong đó có Hà Nội tiếp tục đà giảm giá. Hiện giá lợn hơi đang phổ biến quanh mức giá từ 52.000 - 53.000đ/kg. Đối với mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ giá bán dao động như sau: Thịt lợn mông sấn có giá từ 100.000 - 110.000đ/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 135.000đ/kg, xương sườn có giá 120.000đ/kg; mặt hàng thịt bò có giá bán ổn định quanh mức từ 260.000 - 280.000đ/kg; gà ta hơi có giá bán dao động từ 130.000 - 140.000đ/kg (tùy theo khu vực), thịt vịt vẫn duy trì giá bán từ 70.000 - 80.000đ/kg, thịt ngan cũng có giá bán từ 95.000 - 100.000đ/kg (tùy theo khu vực). Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy hải sản duy trì ổn định như sau: Cá chép có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm

* Thị trường thế giới:

NHẬP KHẨU THỦY SẢN 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2025 ĐẠT TRÊN 2,15 TỶ USD

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Cục Hải quan Việt Nam, nhập khẩu nhóm hàng thủy sản tháng 8/2025 giảm 5,69% so với tháng 7/2025 nhưng tăng 16,84% so với tháng 8/2024, đạt gần 278,51 triệu USD. Tính chung 8 tháng đầu năm 2025 nhập khẩu nhóm hàng này đạt trên 2,15 tỷ USD, tăng 28,69% so với 8 tháng đầu năm 2024.

Thủy sản nhập khẩu nhiều nhất từ thị trường Ấn Độ trong 8 tháng đầu năm 2025, chiếm 15,09% trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước, đạt trên 325,11 triệu USD, tăng

trắng có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cá quả có giá từ 120.000 - 130.000đ/kg, cá rô phi có giá từ 50.000 - 55.000đ/kg, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua đồng có giá từ 180.000 - 200.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Do ảnh hưởng của thời tiết, nhiều diện tích rau hư hỏng, do vậy lượng lớn rau xanh từ nhiều địa phương khác được đưa về nhằm cung cấp cho nhu cầu tiêu dùng của người dân Thủ đô. Tuy nhiên, nhìn chung giá bán lẻ hầu hết các mặt hàng rau xanh tại các chợ vẫn duy trì giá bán cao, cụ thể: Rau ngót, rau mùng tơi có giá từ 12.000 - 17.000đ/mớ, rau cải ngọt, cải mơn, cải chíp có giá từ 35.000 - 40.000đ/kg, rau muống có giá 12.000 - 18.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000 - 30.000đ/kg, dưa chuột có giá phổ biến 25.000đ/kg, rau dền có giá từ 10.000 - 13.000đ/mớ, mướp có giá 20.000 - 25.000đ/kg, bí xanh có giá từ 17.000 - 20.000 đ/kg,... Bên cạnh đó các mặt hàng trái cây có nguồn cung dồi dào, giá bán ổn định. Hồng ngâm có giá từ 35.000 - 40.000đ/kg, lựu đang có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa hấu miền Nam có giá 20.000 - 25.000đ/kg, xoài cát chu có giá 45.000 - 50.000đ/kg, ổi có giá từ 30.000 - 35.000đ/kg, quýt Sài Gòn có giá 55.000 - 60.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Tại một số cửa hàng, đại lý, giá một số mặt hàng vật tư, phân bón đang có giá bán phổ biến như sau: Đạm Ure nội có giá bán dao động từ 14.000 - 15.000đ/kg, phân đạm Ninh Bình đang có giá dao động từ 13.000 - 13.500đ/kg; NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.000đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.000 - 16.000đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật duy trì ổn định,..../.

NB (TH)

mạnh 97,59% so với 8 tháng đầu năm 2024; trong đó riêng tháng 8/2025 đạt trên 48,61 triệu USD, tăng 18,92% so với tháng 7/2025 và tăng mạnh 196,65% so với tháng 8/2024.

Đứng thứ 2 về kim ngạch là thị trường Indonesia chiếm tỷ trọng 14,27%, đạt trên 307,57 triệu USD, tăng mạnh 63,25% so với cùng kỳ năm 2024; riêng tháng 8/2025 nhập khẩu từ thị trường này đạt trên 35,62 triệu USD, giảm 4,49% so với tháng 7/2025 nhưng tăng 33,99% so với tháng 8/2024./.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 10 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Vân Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vôi- Hồng Vân	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ Sáu Giá- Dương Hòa	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	11.200		11.000	11.000	11.000	11.000	11.500		10.000	11.000
2	Gạo Khang dân	17.200	18.000	17.000	17.500	17.500	17.500	18.000	18.000	17.000	17.500
3	Gạo bắc thơm	18.000	19.000	18.500	18.000	18.000	18.000	19.000	19.500	18.500	18.500
4	Gạo J02	21.500	22.000	20.500	21.500		21.000	22.500	22.000	21.000	
5	Gạo Điện Biên	21.000	23.000	20.500	22.000	20.500	22.000	23.000	23.000	20.500	22.000
6	Gạo Hải Hậu	20.500	22.000	20.500	21.000	20.500	22.500	23.000	23.500	20.500	22.000
7	Gạo tám Thái	21.500	23.000	23.500	22.500	22.000	22.500	23.000	23.000	21.500	23.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	31.000	32.000	32.000	31.000	30.500	30.000	32.000	32.000	32.000	32.000
9	Gạo nếp cẩm	38.000	40.000	38.000	38.000	38.000	38.000	40.000		38.000	40.000
10	Đậu tương	32.000	30.000	30.000	32.000		31.000	33.000	31.000		32.000
11	Đậu xanh có vỏ	46.000	45.000	48.500	45.000	45.000		50.000	50.000	46.000	45.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000
13	Đậu đen	68.000	70.000	65.000	68.000	70.000	65.000	75.000	70.000	68.000	70.000
14	Ngô hạt	10.000	11.000	9.500	10.500	10.000	10.000	10.500	10.500	9.500	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 10 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Xã Quảng Oai	Phường Hà Đông	Phường Sơn Tây	Xã Vân Đình	Xã Đan Phượng	Xã Hong Vân	Xã Thanh Trì	Phường Bồ Đề	Xã Dương Hòa	Xã Gia Lâm
1	Đạm urê	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	13.500	14.000
2	NPK 5-10-3 Vân Điển	6.500	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	6.500	7.000	6.500	8.000
3	Kali	15.500	14.000	15.500	15.000	15.000	15.000	16.000	15.500	14.500	14.000
4	Lân Vân Điển	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	6.000	7.000
5	Lúa giống Khang dân	26.000		25.000	25.000	26.000	25.000	25.000		25.000	26.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8	38.500		40.000	40.000	38.000	39.000	38.000		40.000	38.000
7	Lúa giống Bắc thơm	34.000		33.000	34.000	30.000	33.000	33.000		33.000	
8	Lúa nếp 97	25.000		26.000	25.000	27.000	27.000	27.000		27.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	60.000	60.000	55.000	60.000	60.000	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)(cây)	45.000	45.000	50.000	45.000	65.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000
11	Giống cây na Thái (cây)		45.000	45.000	45.000	65.000	45.000	50.000	40.000	45.000	45.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)			45.000	45.000	55.000	40.000	55.000	50.000	45.000	45.000
14	Ổ Đài Loan		45.000	45.000	45.000	55.000	45.000	50.000	50.000	40.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	50.000	50.000	45.000	50.000	55.000	45.000	50.000	50.000	45.000	50.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg) (con)	2.600.000		2.600.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000				
17	Vịt giống lai bơ (con)	17.000		18.000	17.000		17.000	20.000		18.000	17.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	25.000		26.000	25.000		25.000	25.000		25.000	25.000
19	Giống gà Mía (con)	15.000		16.000	15.000	13.000	15.000	14.000	14.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	13.000		14.000	12.000	12.000	12.000	12.000	13.000	12.000	12.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ CHỢ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Ngày 17 tháng 10 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Vân Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vối- Hồng Vân	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ Sầu Giá- Dương Hòa	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mỡ sấn	105.000	115.000	110.000	100.000	110.000	110.000	110.000	115.000	100.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	125.000	130.000	120.000	130.000	130.000	125.000	130.000	130.000	110.000	125.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	135.000	140.000	130.000	130.000
4	Thịt bò thăn	270.000	250.000	260.000	270.000	260.000	280.000	300.000	300.000	235.000	280.000
5	Thịt bò mỡ	250.000	230.000	250.000	270.000	250.000	260.000	280.000	290.000	225.000	250.000
6	Gà ta hơi	125.000	140.000	130.000	125.000	125.000	125.000	140.000	140.000	125.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sấn	160.000	180.000	165.000	150.000	160.000	155.000	160.000	160.000	150.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	45.000	50.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000		50.000	
9	Gà CN nguyên con làm sấn		75.000	65.000	65.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	70.000	75.000	70.000	70.000	68.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000
11	Vịt nguyên con làm sấn	80.000	90.000	80.000	85.000	80.000	80.000	85.000	85.000	80.000	80.000
12	Ngan hơi	70.000	80.000	75.000	76.000	75.000	75.000	75.000	75.000	75.000	75.000
13	Ngan nguyên con làm sấn	90.000	100.000	95.000	90.000	90.000	90.000	95.000	100.000	95.000	95.000
14	Trứng gà ta (quả)	4.500	5.000	4.500	4.300	4.200	5.000	4.500	5.000	5.000	4.500
15	Trứng vịt (quả)	3.500	3.600	3.500	3.500	3.500	3.500	3.800	3.800	3.600	3.500
16	Cá chép >1kg	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	65.000	65.000
17	Cá trắm >2kg	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	68.000	75.000	75.000	65.000	65.000
18	Cá quả	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000
19	Ngao	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	22.000	30.000	30.000	25.000	25.000
20	Tôm sú		650.000	650.000		650.000		650.000	650.000	650.000	650.000
21	Cua đồng	180.000	200.000	170.000	200.000	200.000	200.000	220.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ CHỢ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 10 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Vân Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vối- Hồng Vân	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ Sầu Giá- Dương Hòa	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	35.000	45.000	35.000	35.000	40.000	35.000	40.000	45.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu miền Nam	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	22.000	25.000	25.000	20.000
3	Lê	45.000	55.000	50.000	45.000	50.000	45.000	55.000	55.000	45.000	50.000
4	Xoài cát chu	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	55.000	50.000	45.000
5	Ổi	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	35.000	35.000
6	Đu đủ	18.000	22.000	20.000	20.000	18.000	18.000	20.000	25.000	20.000	20.000
7	Lựu	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
8	Thanh long trắng	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	45.000
9	Hồng ngâm	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	40.000	36.000
10	Cà chua	25.000	30.000	30.000	25.000	24.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
11	Bí đao	18.000	20.000	18.000	18.000	18.000	17.000	20.000	20.000	20.000	20.000
12	Khoai tây	16.000	17.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000	16.000
13	Rau cải ngọt	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
14	Rau muống (mớ)	12.000	17.000	15.000	12.000	12.000	12.000	17.000	18.000	15.000	15.000
15	Rau mùng tơi (mớ)	13.000	16.000	15.000	14.000	15.000	13.000	15.000	17.000	12.000	13.000
16	Rau dền (mớ)	10.000	13.000	10.000	10.000	12.000	10.000	13.000	13.000	10.000	13.000
17	Mướp	22.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	22.000	25.000
18	Rau ngót (mớ)	12.000	17.000	15.000	13.000	14.000	12.000	15.000	17.000	13.000	15.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	7.000	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000	8.000	8.000	7.000	7.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	40.000	30.000	30.000	35.000	30.000	40.000	40.000	30.000	35.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	8.000	7.000	7.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 17 tháng 10 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Sơn La	Ninh Bình	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	11.000	10.000	10.000
2	Đậu tương	31.000	31.000	30.000
3	Đậu xanh tách vỏ	55.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	65.000	70.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	52.000	53.000	53.000
7	Thịt ba chỉ	130.000	130.000	130.000
8	Gà ta hơi	150.000	125.000	120.000
9	Vịt hơi	75.000	68.000	68.000
10	Thịt bò thăn	270.000	260.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	5.500	4.500	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	7.500	7.500	7.500
13	Dưa hấu miền Nam	20.000	20.000	20.000
14	Quýt Sài Gòn	60.000	60.000	60.000
15	Hồng ngâm	35.000	35.000	35.000
16	Khoai tây	17.000	16.000	16.000
17	Xoài Thái	35.000	35.000	35.000
18	Chanh (quả tươi)	25.000	25.000	25.000
19	Cà chua	30.000	30.000	30.000
20	Tỏi ta khô	70.000	70.000	70.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH sản xuất thương mại thực phẩm Nguyễn Hoàng Đại diện: Nguyễn Kim Nam	Thôn Phúợng Đồng, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ĐT: 0877.251.399	Chuyên cung cấp nem chua rán, thịt ba chỉ BBQ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Hải Phở Đại diện: Nguyễn Thị Tuyết	Số 37 Nguyễn Thái Học, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội ĐT: 0945.932.441	Chuyên cung cấp nem Phùng, nem chua. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã ong Tuấn Minh Đại diện: Trần Tuấn Minh	Số 4, ngách 5, ngõ chợ Tre, đường 417, thôn Đại Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội ĐT: 0867.564.716	Chuyên cung cấp mật ong hoa nhãn Tuấn Minh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Ngọc Đại diện: Đỗ Văn Ngọc	Thôn Tháp Thượng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội ĐT: 0394.696.871	Chuyên cung cấp kẹo lạc Như Ngọc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã Nông nghiệp và sản xuất Khánh Lâm Đại diện: Phùng Đình Hồng	Thôn Đông Hữu, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội ĐT: 0928.183.777	Chuyên cung cấp bánh chưng lá mía. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Phùng Đông Đường Đại diện: Phùng Đông Đường	Xã Ba Vì, thành phố Hà Nội ĐT: 0866.906.168	Chuyên cung cấp trà thiên nhiên Viễn Đông. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty TNHH bánh Tuấn Nghĩa Đại diện: Lê Anh Tuấn	Số 107 nhà 2 tầng, ngách 49, ngõ Hòa Bình 4, phố Minh Khai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội ĐT: 0934.562.686	Chuyên cung cấp bánh ngọt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH sản xuất thủ công mỹ nghệ Chiến Thắng Đại diện: Đặng Đình Dũng	Thôn Thái Hòa, xã Quảng Bị, thành phố Hà Nội ĐT: 02433.866.620	Chuyên cung cấp lọ cắm hoa đan mây, giỏ đan tre. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Đại diện: Nguyễn Văn Huấn	Khu Đồng Sậy, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội ĐT: 0977.341.130	Chuyên cung cấp thuốc bảo vệ thực vật, phục vụ địa bàn xã Đan Phượng và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Cấn Văn Minh	Xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ĐT: 0362.168.627	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp, phục vụ địa bàn xã Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh Đại diện: Vương Duy Hường	Xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội ĐT: 0968.299.800	Chuyên cung cấp chả cá, phục vụ địa bàn xã Quốc Oai và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Thị Huệ	Thôn Độ Chàng, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội ĐT: 0354.203.167	Chuyên cung cấp nem thính, phục vụ địa bàn xã Hưng Đạo và một số khu vực lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đại diện: Đỗ Thị Mai	Thôn 8, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội ĐT: 0336.492.181	Chuyên cung cấp mật ong, phục vụ địa bàn xã Hát Môn và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Kim Liên	Xã Hát Môn, thành phố Hà Nội ĐT: 0973.470.792	Chuyên cung cấp gà thương phẩm, phục vụ địa bàn xã Hát Môn và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh Đại diện: Nguyễn Thị Ngọc Bích	Thôn 5, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội ĐT: 0972.298.581	Chuyên cung cấp nem chua, phục vụ địa bàn xã Hát Môn và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh Đại diện: Trần Thị Dung	Xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ĐT: 0973.170.687	Chuyên cung cấp các mặt hàng hải sản, phục vụ địa bàn xã Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Trần Văn Quý	Thôn 1, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội ĐT: 0385.821.375	Chuyên cung cấp vịt thịt, phục vụ khu vực xã Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Dương Thị Hà	Thôn 5, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội ĐT: 0971.450.484	Chuyên cung cấp vịt thịt, phục vụ địa bàn xã Hát Môn và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Luận	Thôn Lương Xá, xã Quảng Bị, thành phố Hà Nội ĐT: 0978.995.737	Chuyên cung cấp lợn thịt, phục vụ địa bàn xã Quảng Bị và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thanh Sơn	Xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội ĐT: 0232.821.972	Chuyên cung cấp trứng gà Ai Cập, phục vụ địa bàn xã Kiều Phú và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Thụy Hương Đại diện: Nguyễn Thị Hà	Thôn Trà Phương, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng ĐT: 0968.318.900	Chuyên cung cấp gạo ruộng rươi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Nguyễn Tất Lương Đại diện: Nguyễn Tất Lương	Thôn chợ Tổng, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng ĐT: 0904.717.334	Chuyên cung cấp chả mực, giò lụa. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Bùi Tuấn Anh Đại diện: Bùi Tuấn Anh	Xã Quyết Thắng, thành phố Hải Phòng ĐT: 0396.080.745	Chuyên cung cấp gạo nếp cái hoa vàng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Cơ sở sản xuất nước mắm thuộc Công ty TNHH thủy sản Song Hải Đại diện: Nguyễn Thị Vân Anh	Tổ dân phố Lục Độ, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng ĐT: 0965.897.599	Chuyên cung cấp nước mắm cá thu. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.